

Số: 30/2024/QĐST-DS

Đ H, ngày 16 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/4/2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 294/2021/TLST – DS ngày 25/11/2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Cao Phong B, sinh năm 1980

Chị Cao Thị Cẩm Nh, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Cây G A, xã Long Đ, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Ông Cao Hoàng M, sinh năm 1957

Địa chỉ: Khóm Đầu L, Phường Nhà M, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Cao Hoàng V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khóm Đầu L, phường Nhà M, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của anh V: **Chị Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khóm Đầu L, phường Nhà M, TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Cao Hoàng M đồng ý giao phần đất tại thửa số 349, tờ bản đồ số 07;

tọa lạc ấp Cây Giang A, xã Long Điền, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cho anh Cao Phong B, chị Cao Thị Cẩm Nh, anh Cao Hoàng V, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Cao Hoàng M đứng tên.

+ Buộc ông Cao Hoàng M giao cho anh Cao Phong B phần đất, vị trí kích thước:

Hướng Đông Bắc giáp phần đất của ông Trần Văn Định cạnh dài 81,75m

Hướng Tây Bắc giáp lộ Giá Rai – Gành Hào cạnh dài 15m

Hướng Tây Nam giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 97.57m

Hướng Đông Nam giáp kênh Cây Giang cạnh dài 15m.

Diện tích chung: 1.4498,1m²(đã bao gồm chỉ giới QHGT 22.50m)

+ Buộc ông Cao Hoàng M giao cho chị Cao Thị Cẩm Nh phần đất vị trí kích thước:

Hướng Đông Bắc giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 97.57m

Hướng Tây Bắc giáp lộ Giá Rai – Gành Hào cạnh dài 15m

Hướng Tây Nam giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 51.24m + 46.10m.

Hướng Đông Nam giáp kênh Cây Giang cạnh dài 15m.

Diện tích chung: 1.449,1m²(đã bao gồm chỉ giới QHGT 22.50m)

+ Giao cho ông Cao Hoàng M phần đất vị trí kích thước:

Hướng Đông Bắc giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 51.24 + 46.10m

Hướng Tây Bắc giáp lộ Giá Rai – Gành Hào cạnh dài 19m

Hướng Tây Nam giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 51,13m

Hướng Đông Nam giáp phần đất ông Cao Hồng Hạnh và kênh Cây Giang cạnh dài 19 m.

Diện tích chung: 961,3m²(đã bao gồm chỉ giới QHGT 22.50m)

Phần đất ông Cao Hoàng M đang quản lý được giữ nguyên.

+ Buộc ông Cao Hoàng M giao cho anh Cao Hoàng V phần đất vị trí, kích thước:

Hướng Đông Bắc giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 51,13m

Hướng Tây Bắc giáp lộ Giá Rai – Gành Hào cạnh dài 15m

Hướng Tây Nam giáp phần đất của ông Cao Hoàng M cạnh dài 51,04m.

Hướng Đông Nam giáp phần đất kênh Cây Giang cạnh dài 15m.

Diện tích chung: 758,2m²(đã bao gồm chỉ giới QHGT 22.50m)

Anh Cao Phong B, chị Cao Cẩm Nh, ông Cao Hoàng M, anh Cao Hoàng V được quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất có vị trí, kích thước nêu trên.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản anh B và chị Nh nộp 13.100.000 đồng, đã chi hết, anh B và chị Nh tự nguyện nộp nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch anh B, chị Nh, ông M, anh V phải nộp mỗi người 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 bộ Luật dân sự.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THADS huyện Đ H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Thị Ngọc Bích